TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚC THỌ - TP HÀ NỘI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 107/2023/HS-ST
Ngày 27- 11- 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚC THỌ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Minh Loan
Các Hội thẩm nhân dân:
Bà Nguyễn Thu Hương
Ông Nguyễn Văn Học

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Mơ, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Khuất Thị Mỹ Dung – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 105/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 112/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

TRẦN ĐỨC TH, sinh ngày 20 tháng 11 năm 1997 tại xã G, huyện Gi, tỉnh Nam Định. Trú tại: Xóm Th, xã G, huyện Gi, tỉnh Nam Định. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên Chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Văn Đ1 và bà Trịnh Thị H1; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, Tiền sự: Không; Tạm giữ, Tạm giam: Không. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Người tham gia tố tụng khác:
Bị hại:
Bà Trương Thị H, sinh năm 1973
TQ: Thôn N3, xã T, huyện P, TP Hà Nội
Người đại diện theo pháp luật của bị hại: **Ông Dương Ngọc Đ**, sinh năm 1968
TQ: Thôn N3, xã T, huyện P, TP Hà Nội (Có mặt)
Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
- **Bà Dương Thị K**, sinh năm 1966 (Vắng mặt)
TQ: Thôn N3, xã T, huyện P, TP Hà Nội;

- Công ty cổ phần Vận tải S

Địa chỉ: No 7, LK 196 - LK 197, khu C, phường L, quận H, TP Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Phạm Thanh X – Tổng giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hoàng Văn Ph – Cán bộ (Có mặt)

Địa chỉ: Ngõ 66, phố T, phường T, quận H, TP Hà Nội

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Đức Th (có giấy phép lái xe hạng B2 số 010160057262 do Sở Giao thông vận tải TP Hà Nội cấp ngày 07/01/2022, thời hạn đến ngày 07/01/2032) là nhân viên lái xe ô tô dịch vụ cho Công ty cổ phần vận tải S (có địa chỉ tại phường D, quận H, Hà Nội), Th được công ty giao chiếc xe ô tô nhãn hiệu MITSUBISHI, loại ATTRAGE, màu trắng, biển kiểm soát 29E – 043.57 để chở khách. Ngày 07/6/2023, sau khi chở khách từ trung tâm Hà Nội về huyện P, đến khoảng 05 giờ 00 cùng ngày, Th điều khiển xe ô tô về trung tâm Hà Nội theo đường Quốc lộ 32 hướng Sơn Tây – Hà Nội, khi đến đoạn Km 26 + 980, đường Quốc lộ 32 thuộc địa phận xã H, huyện P, Hà Nội thấy bà Dương Thị K (sinh năm 1966, trú tại thôn N3, xã T, huyện P) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu nhãn hiệu YAMAHA, loại JUPITER, màu sơn, đen, xám bạc, biển kiểm soát 33M9 – 4555, chở bà Trương Thị H (sinh năm 1973, trú tại thôn N3, xã T, huyện P) đang chuyển hướng từ lối rẽ đoạn dốc Cầu 7, xã T, huyện P sang bên phải (làn đường Sơn Tây – Đan Phượng) để đi xuống trung tâm Hà Nội. Lúc này, Th vẫn điều khiển xe đi với tốc độ 50 Km/h, còn xe của bà H đi ở phía trước bên trái, do Th không kịp phanh, không kịp tránh nên đã để phần bên trái xe ô tô đâm va vào phần bên phải xe máy do bà H điều khiển, gây nên vụ tai nạn giao thông.

Hậu quả: bà Trương Thị H bị thương được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức từ ngày 07/6/2023 đến ngày 19/6/2023, sau đó chuyển đến Bệnh viện Đa khoa Sơn Tây điều trị tiếp đến ngày 10/7/2023 ra viện. Hai phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông bị hư hỏng.

Ngay sau khi vụ tai nạn giao thông xảy ra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Phúc Thọ đã phối hợp với Đội cảnh sát giao thông đường bộ số 9 – Phòng CSGT Công an thành phố Hà Nội và các cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu thập tài liệu liên quan theo quy định.

Kết quả khám nghiệm hiện trường (theo Biên bản khám nghiệm hiện trường của Đội Cảnh sát giao thông đường bộ số 9- Phòng CSGT, Công an thành phố Hà Nội lập ngày 07/6/2023);

- Hiện trường vụ tai nạn giao thông xảy ra trên mặt đường Quốc lộ 32 thuộc địa phận xã H, huyện P, đường được trải nhựa, thẳng, phẳng, chiều rộng của mặt

đường là 11 mét, giữa đường có vạch sơn màu vàng ngắt quãng phân chia mặt đường thành hai chiều đường giao thông. Hiện trường vụ tai nạn nằm hoàn toàn tại phần đường bên phải hướng Sơn Tây đi Hoài Đức.

- Điểm mốc và mép đường chuẩn:

+ Điểm mốc được xác định là cột mốc Km 27 Quốc lộ 32, nằm bên phải chiều đường hướng Sơn Tây đi Hoài Đức.

+ Mép đường chuẩn được xác định là mép đường bên phải hướng Sơn Tây đi Hoài Đức.

- Vị trí dấu vết, phương tiện trên hiện trường:

1. Vết trượt mài mòn của lốp xe, vết có diện (35,3x0,15) mét, đầu vết nằm ở trên phần vạch sơn kẻ đường dành cho người đi bộ qua đường. Đầu vết cách mốc chuẩn là 16,5 mét và cách mép chuẩn là 5,3 mét. Cuối vết nằm tại vị trí bánh lốp phía sau xe mô tô 33M9-4555, cuối vết cách mép chuẩn là 2,5 mét. Vị trí này được ký hiệu, đánh số thứ tự là "1" trong biên bản, sơ đồ hiện trường.

2. Vị trí đám máu: Đám máu có diện (0,14x0,1) mét. Có tâm cách mép chuẩn là 5,1 mét và cách mốc chuẩn là 6,4 mét. Tâm cách đầu vết "1" là 19 mét và cách đầu trục bánh sau bên phải xe ô tô là 13 mét. Vị trí này được ký hiệu, đánh số thứ tự là "2" trong biên bản, sơ đồ hiện trường.

3. Vị trí xe ô tô 29E-043.57: Xe có vị trí đầu trục bánh trước bên phải xe cách mép chuẩn là 1,1 mét. Đầu trục bánh sau bên phải cách mép chuẩn là 1,2 mét. Xe đỗ ở gần mép đường theo chiều Sơn Tây đi Hoài Đức, đầu xe hướng về Hoài Đức, đuôi xe chếch chéo hướng Sơn Tây. Dấu vết này được ký hiệu, đánh số thứ tự là "3" trong biên bản, sơ đồ hiện trường.

4. Vị trí xe mô tô 33M9-4555: xe mô tô dính liền với phần đầu phía trước bên trái xe ô tô 29E-043.57. Xe mô tô nằm nghiêng sang trái áp sườn trái xuống mặt đường. Đầu xe hướng về Hoài Đức, đuôi xe hướng chếch chéo về Sơn Tây. Đầu trục bánh trước bên phải xe mô tô cách mép đường chuẩn là 2 mét, đầu ốc trục bánh sau bên phải xe mô tô cách mép đường chuẩn là 2,6 mét . Vị trí này được ký hiệu, đánh số thứ tự là "4" trong biên bản, sơ đồ hiện trường.

Xác định hiện trường: Ngày 30/6/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phúc Thọ tiến hành xác định hiện trường vụ Tai nạn giao thông nêu trên, kết quả như sau*:*

Hiện trường theo sự chỉ dẫn của những người tham dự được xác định tại Km số 26+980m, Quốc lộ 32, đoạn thuộc địa phận xã H, huyện P, Hà Nội. Mặt đường được dải nhựa nhẵn, thẳng, phẳng, chiều rộng là 11 mét. Giữa đường có vạch sơn màu vàng không liên tục phân chia mặt đường thành hai chiều đường giao thông riêng biệt, hướng đi huyện Đan Phượng và đi Sơn Tây, mỗi chiều đường đi rộng 5,5 mét. Phía bên phải chiều từ hướng Đan Phượng - Sơn Tây có lối rẽ đi UBND xã T, điểm mở của lối rẽ rộng 76 mét. Sát với điểm mở này

có vạch kẻ sơn màu trắng chỉ dẫn cho người đi bộ qua đường. Tiếp giáp với mép đường bên phải theo chiều đi hướng từ Đan Phượng - Sơn Tây là công trình cống thoát nước có nắp đậy bằng bê tông rộng 60cm. Cả hai hướng đi đều gắn biển cảnh báo: "Giao nhau với đường không ưu tiên" và có đèn tín hiệu cảnh báo giao thông: "CHÚ Ý QUAN SÁT".

- Điểm mốc được lựa chọn là cột mốc Km số 27, đường Quốc lộ 32 nằm ở bên phải chiều đường đi hướng Sơn Tây - Đan Phượng;

- Mép đường chuẩn được lựa chọn là mép đường bên phải hướng Sơn Tây - Đan Phượng;

* *Vị trí các dấu vết trên hiện trường như sau*:

1. Vị trí bà Dương Thị K đi xe mô tô BKS: 33M9 - 4555 chở theo bà Trương Thị H từ hướng UBND xã T ra đường Quốc lộ 32: Vị trí này nằm sát mép đường bên phải hướng Đan Phượng - Sơn Tây, đo từ vị trí này đến điểm đầu của lối mở rẽ đi UBND xã T là 31,5 mét. Vị trí này được đánh số thứ tự là "1" trên sơ đồ hiện trường.

2. Vị trí bà Dương Thị K phát hiện xe ô tô BKS: 29E - 043.57 (được xác định là anh Trần Đức Th điều khiển) đi hướng Sơn Tây - Đan Phượng: Xe ô tô BKS: 29E - 043.57 đi bên phải theo hướng Sơn Tây - Đan Phượng, cách điểm cuối của lối mở rẽ đi UBND xã T là 45,30 mét, đo đến mép đường chuẩn là 3,8 mét. Vị trí này được đánh số thứ tự là "2" trên sơ đồ hiện trường.

3. Vị trí xảy ra va chạm giữa xe ô tô BKS: 29E - 043.57 với xe mô tô BKS: 33M9 – 4555; Vị trí này nằm bên phải theo chiều đường Sơn Tây - Đan Phượng và nằm trên phần vạch kẻ đường dành cho người đi bộ qua đường. Cách điểm mốc 16,5 mét, cách mép đường chuẩn 5,3 mét. Vị trí này được đánh số thứ tự là "3" trên sơ đồ hiện trường.

4. Vị trí bà Dương Thị K và Trương Thị H bị ngã ra đường: Vị trí này nằm bên phải theo chiều đường Sơn Tây - Đan Phượng, cách điểm mốc 8,2 mét, cách mép đường chuẩn 4,8 mét, cách vị trí số "3" là 19 mét. Vị trí này được đánh số thứ tự là "4" trên sơ đồ hiện trường.

5. Vị trí xe ô tô BKS: 29E - 043.57: Đầu xe hướng Đan Phượng, phía sau xe hướng Sơn Tây, đầu trục bánh trước bên phải của xe ô tô cách mép đường chuẩn 1,1 mét; đầu trục bánh sau bên phải của xe ô tô cách mép đường chuẩn 1,2 mét; Đầu trục bánh trước bên phải của xe ô tô cách điểm mốc chuẩn là 18,8 mét; đầu trục bánh sau bên phải của xe ô tô cách điểm mốc chuẩn là 16 mét. Vị trí này được đánh số thứ tự là "5" trên sơ đồ hiện trường.

6. Vị trí xe mô tô BKS: 33M9-4555: Xe mô tô gắn chặt phần bánh sau bên phải với phía trước bên trái đầu xe ô tô BKS: 29E-043.57, xe mô tô đổ nghiêng về bên trái, đầu xe chếch chéo hướng Đan Phượng, phía sau xe chếch chéo hướng Sơn Tây, đầu trục bánh trước bên phải của xe mô tô cách mép đường chuẩn 2,0 mét;

đầu trục bánh sau bên phải của xe mô tô cách mép đường chuẩn 2,6 mét. Vị trí này được đánh số thứ tự là "6" trên sơ đồ hiện trường;

7. Vị trí cột mốc Km số 27 nằm tại ven đường bên phải theo hướng Sơn Tây-Đan Phượng. Vị trí này được đánh số thứ tự là "7" trên sơ đồ hiện trường;

** Kết quả khám nghiệm dấu vết trên phương tiện xe ô tô nhãn hiệu MITSUBISHI ATTRAGE, màu trắng, biển kiểm soát: 29E-043.57 (BL 37 - 38):*

- Cụm ba-đờ-xốc trước bên trái bị vỡ nhựa, bật lẫy nhựa, bật lẫy thanh kim loại bảo vệ ra khỏi vị trí ban đầu kích thước: (80x57) cm.

- Thanh chắn đà đầu xe phía trước bên trái bị móp méo, biến dạng kim loại chiều hướng từ trước về sau kích thước: (11x11) cm, trên vết này bám dính chất màu đen, đo từ điểm thấp nhất của vết cách mặt đất 39 cm.

- Thanh kim loại nối trục với thanh chắn đà trước bên trái có vết móp méo kim loại, trượt mài bám chất màu đen kích thước: (12x5) cm, vết có chiều hướng từ trước về sau, điểm thấp nhất của vết cách mặt đất 21 cm.

- Ốp nhựa gầm xe phía trước bên trái bị vỡ nhựa, trượt xước, mất sơn kích thước: (44x13) cm, vết có chiều hướng từ trước về sau, điểm thấp nhất của vết cách mặt đất 15 cm.

- Mặt ngoài ốp nhựa bảo vệ đèn chiếu sáng phía trước bên trái có vết trượt xước, mài mòn nhựa, bám dính chất màu vàng nâu xanh kích thước: (26x15) cm, vết có chiều hướng từ trước về sau, điểm thấp nhất của vết cách mặt đất 60 cm.

- Ốp kim loại bảo vệ bánh trước bên trái có vết móp méo, biến dạng kim loại, trượt xước, bám chất màu vàng nâu (dạng sơn) kích thước: (26x23) cm, vết có chiều từ trước về sau, điểm thấp nhất cách mặt đất 56 cm, ốp kim loại này bị bật lẫy rời xa nắp ca pô.

- Lốp xe bánh trước bên trái bị thoát hơi, trên mặt lăn của lốp xe có vết trượt mài bám chất bột màu trắng kích thước: (15x7) cm; Đo từ điểm gần nhất của vết đến hàng chữ "BOTENZA" in trên má lốp là 1 cm.

- Khung kim loại ốp viền, bảo vệ kính chắn gió ở bên trái có vết móp méo kim loại, bong tróc sơn kích thước: (18x6) cm, vết có chiều từ trước về sau, điểm thấp nhất của vết cách mặt đất 110cm; Tại vị trí này có vết rạn nứt, vỡ kính chắn gió trước bên trái kích thước: (64x44) cm.

- Bên trong xe ô tô không lắp camera hành trình.

** Kết quả khám phương tiên xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Jupiter, màu đen xám bạc, biển kiểm soát: 33M9 - 4555 (BL 33 - 34):*

- Biển số bị cong vênh, biến dạng kim loại theo chiều hướng từ sau về trước, điểm thấp nhất của vết cách mặt đất 53 cm.

- Sườn xe bên phải có vết trượt, mài mòn mất nhựa đè trượt qua dòng chữ Jupiter (màu sơn vàng, nâu, xanh) kích thước: (43x4) cm; Vết có chiều hướng từ sau về trước, điểm thấp nhất của vết cách mặt đất 63 cm.

- Vành bánh sau có vết trượt xước kim loại, bám chất màu đen kích thước: (30x2) cm, cong vênh, biến dạng kim loại áp sát vào thanh kim loại nối với ốp giảm sóc sau bên phải.

- Má lốp bánh sau bên phải có: Vết trượt mài cao su kích thước: (38x4) cm; Điểm gần nhất của vết trùng với chữ "A" trong hàng chữ "KENDA" in trên má lốp sau bên phải, vết có chiều từ dưới lên trên; Vết trượt mài cao su kích thước: (5x1) cm, vết có chiều từ dưới lên trên, điểm gần nhất của vết nằm trên dãy số: "2.75-17" in trên má lốp.

- Mặt ngoài phía sau thanh kim loại nối với ống giảm xóc sau bên phải có vết trượt xước kim loại kích thước: (2x1)cm, vết có chiều từ sau về trước, điểm thấp nhất của vết cách mặt đất 30cm.

- Ống xả bị cong vênh, biến dạng kim loại rời ra khỏi vị trí ban đầu, móp méo kim loại, để lại vết trượt xước kim loại kích thước: (20x15)cm, vết có chiều từ sau về trước, điểm thấp nhất cách mặt đất 23cm.

- Giá đỡ bàn để chân sau bên phải bị gãy rời kim loại, mất bàn để chân sau bên phải.

- Phía dưới thanh kim loại bảo vệ hộp xích có vết móp méo, trượt xước kim loại kích thước: (3x2) cm, vết có chiều hướng từ sau về trước, điểm thấp nhất của vết cách mặt đất 26 cm.

- Ốc trục phía sau bên trái bị trượt xước kim loại, mài mòn biến dạng kích thước: (2x1) cm, vết có chiều từ sau về trước, điểm thấp nhất cách mặt đất 27 cm.

- Hộp xích phía dưới bị móp méo, biến dạng kim loại kích thước: (9x4) cm, vết có chiều từ sau về trước điểm thấp nhất của vết cách mặt đất 25 cm.

- Chân trống giữa bên trái có vết mài mòn kim loại biến dạng kích thước: (15x1,5) cm, vết có chiều từ sau về trước.

- Để chân phía trước bên trái bị rách cao su, hở lõi kim loại biến dạng, trượt xước kim loại kích thước: (1x1) cm, vết có chiều từ sau về trước, điểm thấp nhất cách mặt đất 30cm.

** Tại bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 1226/KLTTCT – TTPY ngày 29/8/2023 của Trung tâm pháp y – Sở y tế Hà Nội, kết luận:*

1.Các kết quả chính: bà Trương Thị H bị chấn thương sọ não nặng (máu tụ dưới màng cứng bán cầu trái, dập não trán – thái dương hai bên…) đã phẫu thuật mở sọ lấy máu tụ dưới màng cứng cấp tính. Hiện di chứng sống đời sống thực vật: 99% (*chín mươi chín phần trăm*).

2. Kết luận:

2.1. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của bà Trương Thị H tại thời điểm giám định trong vụ việc ngày 07/6/2023 là 99% (*Chín mươi chín phần trăm*).

2.2. Kết luận khác:

- Hiện chưa đánh giá được hết mức độ di chứng và biến chứng của các tổn thương. Đề nghị giám định bổ sung sau khi điều trị ổn định.

- Cơ chế hình thành thương tích: Các thương tích của bà Trương Thị H do va đập với vật tày, tày có cạnh gây ra". (BL 147 - 149).

Quá trình giải quyết vụ án, bà Dương Thị K khai: Sáng ngày 07/6/2023, bà K điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại JUPITER, màu sơn, đen, xám bạc, biển kiểm soát 33M9 – 4555, chở bà Trương Thị H từ thôn N3, xã T, huyện P đi xuống trung tâm Hà Nội để làm quét dọn. Khi ra đến đường Quốc lộ 32, bà đứng ở mép đường bên phải hướng Đan Phượng – Sơn Tây, thấy cả phía trước và phía sau đường QL 32 thông thoáng nên bà bật đèn xin nhan bên phải và đi chếch chéo để sang phần đường bên phải hướng Sơn Tây – Đan Phượng, khi đã đi đến phần đường bên phải theo hướng Sơn Tây – Đan Phượng thì thấy có sự va chạm vào phần ống xả bên phải xe máy, làm xe máy bị đổ, bà và bà H đều ngã xuống đường và được đưa đi cấp cứu.

Trần Đức Th khai nhận: khi Th đang đi thì bất ngờ thấy xe máy do bà K điều khiển rẽ phải, không bật đèn xin nhan, không có tín hiệu rẽ phải. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phúc Thọ đã tiến hành đối chất giữa bà K và Th. Tuy nhiên, cả hai vẫn giữ nguyên lời khai. Ngoài lời khai của bà K và Th thì không có tài liệu chứng cứ nào chứng minh.

** Về phần dân sự:*

- Sau khi xảy ra vụ tai nạn giao thông, Trần Đức Th đã đến thăm hỏi, tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho bà Trương Thị H số tiền 300.000.000 đồng (*Ba trăm triệu đồng*). Sau khi nhận tiền bồi thường, gia đình bà H nhất trí giải quyết tình cảm, đồng thời có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Th. Đến nay, gia đình bà H không có bất cứ yêu cầu đề nghị gì về việc giải quyết vụ án cũng như yêu cầu về dân sự.

- Đối với bà Dương Thị K: Sau khi xảy ra tai nạn giao thông, Th đã đến thăm hỏi đề nghị được bồi thường khắc phục hậu quả, nhưng do không bị thương tích gì, không phải điều trị tại cơ sở y tế nào nên bà K không có yêu cầu đề nghị gì về dân sự.

* Về vật chứng của vụ án:

- Đối với xe ô tô nhãn hiệu MITSUBISHI, loại ATTRAGE, màu trắng, biển kiểm soát 29E – 043.57, đăng ký chủ xe là Công ty cổ phần vận tải S, địa chỉ; No7, LK 196- LK 197 khu C, phường L, quận H, Hà Nội. Kết quả tra cứu, chiếc xe ô tô trên không nằm trong cơ sở dữ liệu xe vật chứng nên Cơ quan CSĐT đã trao trả chiếc xe ô tô này cho chủ sở hữu. Sau khi nhận lại xe, Công ty vận tải S không có yêu cầu đề nghị gì.

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại JUPITER, màu sơn, đen, xám bạc, biển kiểm soát 33M9 – 4555, đăng ký chính chủ là ông Đoàn Văn Ngh, địa

chỉ: xã Đ, huyện H, Hà Nội. Quá trình giải quyết, bà Dương Thị K khai: Bà mua lại chiếc xe này năm 2022 của một người không quen biết tại trung tâm Hà Nội, khi mua không làm thủ tục gì, chỉ giao nhận giấy tờ xe. Ông Đoàn Văn Ngh khai nhận: Tháng 4/2005, ông mua chiếc xe máy trên và đăng ký chính chủ tên của ông. Đến năm 2021, ông bán chiếc xe máy này cho một người đàn ông không quen biết, khi bán có làm giấy tờ mua bán và giao đăng ký xe. Kết quả tra cứu cho thấy chiếc xe mô tô không nằm trong cơ sở dữ liệu xe vật chứng nên Cơ quan CSĐT đã trao trả chiếc xe này cho bà K. Sau khi nhận lại tài sản, bà K không có yêu cầu đề nghị gì.

- Đối với 01 giấy phép lái xe hạng B2 số 010160057262 mang tên Trần Đức Th, chuyển theo hồ sơ vụ án để xem xét xử lý theo quy định.

Tại bản Cáo trạng số 107/CT-VKSPT ngày 04/11/2023, Viện K sát nhân dân huyện Phúc Thọ đã truy tố Trần Đức Th về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Trần Đức Th phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 (do bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, phía bị hại cũng có một phần lỗi), Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Đức Th từ 15 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho UBND xã G, huyện Gi, tỉnh Nam Định quản lý giáo dục trong thời gian thử thách.

Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên không đề cập áp dụng hình phạt bổ sung.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 300.000.000đ. Gia đình bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không phải xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị trả lại cho bị cáo 01 Giấy phép lái xe.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến

hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Về nội dung:

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ. Do vậy có đủ cơ sở để khẳng định:

Ngày 07/6/2023, Trần Đức Th (có giấy phép lái xe hạng B2, còn thời hạn sử dụng) điều khiển xe ô tô nhãn hiệu MITSUBISHI, loại ATTRAGE, màu trắng, biển kiểm soát: 29E-043.57 đi trên đường Quốc lộ 32 theo hướng Sơn Tây - Đan Phượng, khi đến Km số 26 + 980m thuộc địa phận xã H, huyện P, tại nơi đường bộ giao nhau, do không chú ý quan sát, không giảm tốc độ đến mức an toàn, không đảm bảo khoảng cách an toàn, đã vi phạm quy định tại Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ trưởng Bộ giao thông vận tải; Khoản 23 Điều 8; Điều 12 Luật giao thông đường bộ, để xe ô tô biển K soát: 29E-043.57 do mình điều khiển va chạm với xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại Jupiter, màu đen xám bạc, biển kiểm soát: 33M9-4555 do bà Dương Thị K điều khiển, chở bà Trương Thị H ngồi phía sau, đi phía trước cùng chiều, đang chuyển hướng sang chiều đường đi trung tâm Hà Nội, gây nên vụ tai nạn giao thông, làm bà Trương Thị H bị thương tích với tỷ lệ tổn thương trên cơ thể là 99% (*chín mươi chín phần trăm*).

Hành vi nêu trên của Trần Đức Th đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

Trong vụ án này, người điều khiển xe máy là bà Dương Thị K không có giấy phép lái xe, chở bà H phía sau cũng có một phần lỗi, khi chuyển hướng sang đường ở nơi không có đèn tín hiệu giao thông, không có biển báo, vạch sang đường, thiếu chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn cho chính bản thân mình và người tham gia giao thông khác. Do vậy, lỗi gây ra tai nạn giao thông trong vụ án này là lỗi hỗn hợp.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác, xâm phạm an toàn giao thông, an toàn công cộng nên cần có biện pháp xử lý nghiêm để răn đe bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Do bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường cho bị hại nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Trong vụ án này, phía bị hại cũng có một phần lỗi và gia đình bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Công ty cổ phần vận tải S và bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 300.000.000đ, gia đình bị hại không có yêu cầu gì thêm nên HĐXX không phải xem xét.

Bà Dương Thị K không bị thương tích gì, chiếc xe máy của bà K chỉ bị hư hỏng nhẹ. Bà K không có yêu cầu gì về phần bồi thường dân sự. Công ty cổ phần vận tải S không có yêu cầu bồi thường gì về chiếc xe ô tô bị hư hỏng đối với bị cáo nên HĐXX không phải xem xét.

[5] Về xử lý vận chứng: Đối với 01 Giấy phép lái xe mang tên Trần Đức Th: Do bị cáo không bị cấm hành nghề nên cần trả lại giấy phép lái xe cho bị cáo.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự:

1. Xử phạt bị cáo Trần Đức Th 13 *(Mười ba)* tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Thời gian thử thách 26 *(hai mươi sáu)* tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Đức Th cho UBND xã G, huyện Gi, tỉnh Nam Định giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Trả lại bị cáo Trần Đức Th 01 giấy phép lái xe hạng B2 số 010160057262 do Sở Giao thông vận tải TP Hà Nội cấp ngày 07/01/2022.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14: Bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai

trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao cho họ hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Phúc Thọ;
- Bị cáo; Bị hại;
-NCQLNVLQ;
- TANDTP Hà Nội;
- VKSND TP Hà Nội;
- CQĐT CA huyện Phúc Thọ;
- Chi cục THADS huyện Phúc Thọ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Minh Loan

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**